

Biên Hòa, ngày tháng năm 2020

**BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC TƯ VẤN THIẾT KẾ KỸ THUẬT
VỀ CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH
(Từ ngày.....tháng.....năm 2020 đến ngày.....tháng.....năm 2020)**

Kính gửi: Ông Trần Hoàng Anh

1. Tư vấn thiết kế kỹ thuật: **Công ty TNHH Trang Song Anh.**
2. Công trình: **Xây dựng mới TBA 3P-1000kVA Công ty cổ phần Xuân Trường Solar.**
3. Địa điểm xây dựng: **Xã Xuân Hưng - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.**
4. Giai đoạn nghiệm thu: Nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng.
5. Việc thực hiện giám sát tác giả công trình: Việc thực hiện giám sát tác giả công trình được đảm bảo tốt, không ảnh hưởng đến chất lượng cũng như tiến độ công trình.
6. Những thay đổi về thiết kế so với thiết kế kỹ thuật đã được phê duyệt. Trong quá trình thi công theo thiết kế đã được phê duyệt.
7. Nhận xét về chất lượng công tác thi công toàn bộ công trình: Đơn vị thi công đã hoàn thành tất cả công trình theo thiết kế đã được phê duyệt, đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy phạm, quy định hiện hành.
8. Kết luận và kiến nghị: Hiện nay công trình “Xây dựng mới TBA 3P-1000kVA Công ty cổ phần Xuân Trường Solar” đã thi công xong, Công ty TNHH Trang Song Anh đề nghị Chủ đầu tư cho tiến hành nghiệm thu, bàn giao đưa công trình vào sử dụng.

Trân trọng kính chào.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

Trần Quang Ninh

Biên Hòa, ngày tháng năm 2020

**BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC TƯ VẤN THIẾT KẾ KỸ THUẬT
VỀ CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH
(Từ ngày.....tháng.....năm 2020 đến ngày.....tháng.....năm 2020)**

Kính gửi: Ông Trần Hoàng Anh

1. Tư vấn thiết kế kỹ thuật: **Công ty TNHH Trang Song Anh.**
2. Công trình: **Xây dựng mới TBA 3P-1000kVA Công ty cổ phần Xuân Trường Solar.**
3. Địa điểm xây dựng: **Xã Xuân Hưng - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.**
4. Giai đoạn nghiệm thu: Nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng.
5. Việc thực hiện giám sát tác giả công trình: Việc thực hiện giám sát tác giả công trình được đảm bảo tốt, không ảnh hưởng đến chất lượng cũng như tiến độ công trình.
6. Những thay đổi về thiết kế so với thiết kế kỹ thuật đã được phê duyệt. Trong quá trình thi công theo thiết kế đã được phê duyệt.
7. Nhận xét về chất lượng công tác thi công toàn bộ công trình: Đơn vị thi công đã hoàn thành tất cả công trình theo thiết kế đã được phê duyệt, đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy phạm, quy định hiện hành.
8. Kết luận và kiến nghị: Hiện nay công trình “Xây dựng mới TBA 3P-1000kVA Công ty cổ phần Xuân Trường Solar” đã thi công xong, Công ty TNHH Trang Song Anh đề nghị Chủ đầu tư cho tiến hành nghiệm thu, bàn giao đưa công trình vào sử dụng.

Trân trọng kính chào.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

Trần Quang Ninh

Xuân Lộc, ngày tháng năm 2020

**BÁO CÁO TỔ CHỨC GIÁM SÁT THI CÔNG
VỀ CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH
(Từ ngày.....tháng.....năm 2020 đến ngày.....tháng.....năm 2020)**

Kính gửi: Chủ đầu tư

1. Đơn vị giám sát thi công xây dựng công trình: Công ty TNHH MTV Thịnh Toàn Phúc.
 2. Công trình: Xây dựng mới TBA 3P-1000kVA Công ty cổ phần Xuân Trường Solar.
 3. Hạng mục công trình: Toàn bộ công trình.
 4. Giai đoạn nghiệm thu: Các hạng mục công trình và hoàn thành công trình.
 5. Địa điểm xây dựng công trình: Xã Xuân Hưng - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.
 6. Công tác quản lý chất lượng các giai đoạn thi công xây dựng, các hạng mục công trình và toàn bộ công trình:
 - a) Đánh giá sự phù hợp về năng lực của nhà thầu thi công xây dựng so với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng: Nhà thầu thi công có đủ năng lực thi công xây dựng so với hồ sơ và hợp đồng xây dựng;
 - b) Đánh giá về khối lượng, tiến độ công việc đã hoàn thành, công tác tổ chức thi công và đảm bảo an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình: Nhà thầu thi công thực hiện thi công xây dựng công trình đảm bảo khối lượng, hoàn thành theo đúng tiến độ, công tác tổ chức thi công và đảm bảo an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình theo đúng quy định.
 - c) Đánh giá công tác kiểm tra vật liệu, sản phẩm xây dựng, cấu kiện, thiết bị lắp đặt vào công trình: Các vật liệu, sản phẩm xây dựng, cấu kiện, thiết bị lắp đặt vào công trình đều được kiểm tra đảm bảo chất lượng và phù hợp với yêu cầu của hợp đồng đã ký kết với Chủ đầu tư; Các loại vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng đưa vào công trình có xuất xứ rõ ràng, chứng chỉ của nhà sản xuất và có biên bản thử nghiệm tại các phòng thí nghiệm hợp chuẩn phù hợp với hợp đồng đã ký.
 - d) Đánh giá về công tác tổ chức và kết quả kiểm định, quan trắc, thí nghiệm đối chứng (nếu có) : Không;
 - e) Đánh giá về công tác tổ chức nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu giai đoạn (nếu có), điều kiện nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng: Các công việc xây dựng được nghiệm thu đạt yêu cầu kỹ thuật theo đúng quy định trước khi triển khai bước tiếp theo:
- Các tiêu chuẩn sử dụng để nghiệm thu các giai đoạn thi công xây dựng, các hạng mục công trình và toàn bộ công trình:
- Căn cứ luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014.

- Căn cứ nghị định số 46/NĐ-CP ngày 12/05/2015 của Chính Phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

- Căn cứ nghị định 59/2015/NĐ-CP và quy định của pháp luật về an toàn lao động và bảo vệ môi trường.

- Quy phạm trang bị điện 11 TCN-18-2016, 11 TCN-19-2006, 11 TCN -20-2006, 11 TCN-21-2006 của Bộ Công nghiệp (Nay là bộ công thương).

- Tiêu chuẩn thiết kế kết cấu bê tông cốt thép TCVN 5847-2016.

- Tiêu chuẩn vật tư thiết bị của EVN SPC: 2608/QĐ-EVN SPC ngày 03/9/2015 và 4117/QĐ-EVN SPC ngày 20/10/2017.

f) Các thay đổi thiết kế và việc thẩm định, phê duyệt thiết kế điều chỉnh trong quá trình thi công xây dựng (nếu có): Không;

g) Những tồn tại, khiếm khuyết về chất lượng, sự cố công trình trong quá trình thi công xây dựng công trình (nếu có) và đánh giá nguyên nhân, biện pháp, kết quả khắc phục theo quy định: Không;

h) Đánh giá về sự phù hợp của hồ sơ quản lý chất lượng thi công xây dựng công trình, quy trình vận hành, quy trình bảo trì công trình xây dựng theo quy định: Phù hợp theo quy định;

i) Đánh giá về sự tuân thủ các quy định của pháp luật về môi trường, pháp luật về phòng cháy chữa cháy và các quy định khác của pháp luật có liên quan: Tuân thủ theo quy định;

7) Kết luận về điều kiện nghiệm thu (đủ điều kiện hoặc không đủ điều kiện nghiệm thu) hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng: Đơn vị thi công thực hiện xây dựng công trình nói trên theo đúng kỹ thuật, đạt chất lượng theo hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt và hợp đồng đã ký, đủ điều kiện đề nghị nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, toàn bộ công trình công trình xây dựng.

Trân trọng kính chào.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

Lê Hoàng Linh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xuân Hưng, ngày tháng năm 2020

BIÊN BẢN SỐ : 01
NGHIỆM THU VẬT LIỆU, VẬT TƯ, THIẾT BỊ VÀ
SẢN PHẨM CHẾ TẠO SẴN TRƯỚC KHI SỬ DỤNG

Công trình: Xây dựng mới TBA 3P-1000kVA Công ty cổ phần Xuân Trường Solar

Đối tượng nghiệm thu: Vật tư - thiết bị tập kết tại công trường.

1. Thời gian nghiệm thu:

Bắt đầu: giờ ngày tháng năm 2020.

Kết thúc: giờ ngày tháng năm 2020.

Tại: Hiện trường công trình.

2. Địa điểm xây dựng:

Xã Xuân Hưng - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.

3. Thành phần trực tiếp tham gia nghiệm thu:

a- Đơn vị giám sát: **Công ty TNHH MTV Thịnh Toàn Phúc**

Ông: Nguyễn Văn Quả

Chức vụ: Giám sát thi công

b- Nhà thầu thi công: **Công ty TNHH Thu Lộc**

Ông: Nguyễn Anh Tú

Chức vụ: Giám sát kỹ thuật B

4. Căn cứ nghiệm thu:

Tài liệu làm căn cứ nghiệm thu:

- *Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng;*
- *Hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật được cấp thẩm quyền phê duyệt;*
- *Tiêu chuẩn, quy phạm kỹ thuật được áp dụng;*
- *Nhật ký thi công và các văn bản khác có liên quan đến đối tượng nghiệm thu;*
- *Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (xem phụ lục đính kèm)*
- *Các phiếu thử nghiệm xuất xưởng (xem phụ lục đính kèm).*
- *Các phiếu thử nghiệm của đơn vị có chức năng thực hiện (xem phụ lục đính kèm);*
- *Danh mục, số lượng vật tư (xem phụ lục đính kèm).*

5. Đánh giá đối tượng nghiệm thu:

- a. Về chất lượng vật liệu, vật tư, thiết bị, sản phẩm chế tạo sẵn (đối chiếu với thiết kế, tiêu chuẩn, quy phạm kỹ thuật, tài liệu chỉ dẫn kỹ thuật chuyên môn và yêu cầu kỹ thuật của công trình xây dựng có liên quan đến đối tượng nghiệm thu):

- Các chủng loại vật tư - thiết bị kiểm tra đạt yêu cầu kỹ thuật theo tiêu chuẩn hồ sơ thiết kế được duyệt..

b. Đánh giá của đơn vị giám sát thi công (*đối chiếu với yêu cầu của hợp đồng xây lắp và hồ sơ thiết kế*):

- Đạt yêu cầu kỹ thuật.

2. Kết luận:

- Chấp nhận cho đơn vị thi công đưa vật tư - thiết bị vào thi công lắp đặt cho công trình.

GIÁM SÁT THI CÔNG XÂY DỰNG KỸ THUẬT THI CÔNG TRỰC TIẾP

Nguyễn Văn Quả

Nguyễn Anh Tú

DANH SÁCH VẬT TƯ B CẤP ĐƯỢC NGHIỆM THU TẠI CÔNG TRƯỜNG**Công trình: Xây dựng mới TBA 3P-1000kVA Công ty cổ phần Xuân Trường Solar*****Xuân Hưng, ngày tháng năm 2020***

STT	Tên và chủng loại vật tư	Đvt	Số lượng	Nhà sản xuất	Nhà cung cấp	Phiếu thử nghiệm của QUATEST , PXCD Cty ĐL Đồng Nai		Kết luận
						Số	Ngày	
1	Máy biến áp 22/0,4kV- 1000kVA	máy	1	Thibidi	Thibidi			Đạt
2	ACB 3P - 1600A - 65KA (nạp lò xo bằng tay)	cái	1	Mitsubishi Electric	Mitsubishi Electric	28212/BB-ACB	24/08/2020	Đạt
3	FCO 24kV - 100A	cái	3	Chance	Cty TNHH MTV Đại Thiên An	28213/BB-FCO	24/08/2020	Đạt
4	Chống sét van LA-18KV-10KA	cái	6	Cooper	Cty TNHH MTV Đại Thiên An	28214/BB-LA	24/08/2020	Đạt
5	Sứ đứng 24KV	cái	6	Minh Long	Minh Long	28218/BB-SCĐ	24/08/2020	Đạt
6	Cáp đồng bọc CV240	mét	72	Cty TNHHSX-TM Dây & Cáp Điện Tài Trường Thành	Cty TNHHSX-TM Dây & Cáp Điện Tài Trường Thành	28216/BB-LVC	24/08/2020	Đạt
7	Cáp đồng bọc 24KV-CXV-25	mét	36	Cty TNHHSX-TM Dây & Cáp Điện Tài Trường Thành	Cty TNHHSX-TM Dây & Cáp Điện Tài Trường Thành	28215/BB-MVC	24/08/2020	Đạt
8	Cáp CVV 4x4mm2	mét	33	Cty TNHHSX-TM Dây & Cáp Điện Tài Trường Thành	Cty TNHHSX-TM Dây & Cáp Điện Tài Trường Thành	28217/BB-LVC	24/08/2020	Đạt
9	Cáp đồng trần M25mm2: 10m nói lên vỏ cao su bọc	kg	11,87	Cty TNHHSX-TM Dây & Cáp Điện Tài Trường Thành	Cty TNHHSX-TM Dây & Cáp Điện Tài Trường Thành	TTT - 061KCS0718/112	13/09/2019	Đạt
10	Boulon 10x50+ 2 long đèn vuông D12-50x50x3/Zn	bộ	24	Cty TNHH MTV Đại Thiên An	Cty TNHH MTV Đại Thiên An	01.2019/BBXX/DTA-TL	01/03/2019	Đạt
11	Boulon 14x350+ 2 long đèn vuông D16-50x50x3/Zn	bộ	36	nt	nt			Đạt
12	Boulon 16x250+ 2 long đèn vuông D18-50x50x3/Zn	bộ	2	nt	nt			Đạt
13	Boulon 16x300+ 2 long đèn vuông D18-50x50x3/Zn	bộ	4	nt	nt			Đạt

STT	Tên và chủng loại vật tư	Đvt	Số lượng	Nhà sản xuất	Nhà cung cấp	Phiếu thử nghiệm của QUATEST , PXCĐ Cty ĐL Đồng Nai		Kết luận
						Số	Ngày	
14	Boulon 16x300VRS+ 4 long đèn vuông D18-50x50x3/Zn	bộ	8	nt	nt			Đạt
15	Boulon 16x350+ 2 long đèn vuông D18-50x50x3/Zn	bộ	2	nt	nt			Đạt
16	Boulon 16x50+ 2 long đèn vuông D18-50x50x3/Zn	bộ	8	nt	nt			Đạt
17	Lưới B40 - 1800-3/Zn	mét	14,2	nt	nt			Đạt
18	Bakelit 550x450 dày 10mm	cái	1	nt	nt			Đạt
19	Bảng tên trạm, bảng báo nguy hiểm + đinh vít	bộ	1	nt	nt			Đạt
20	Băng keo cách điện	cuộn	2	nt	nt			Đạt
21	Bass LI bắt FCO	Bộ	3	nt	nt			Đạt
22	Bass LL bắt FCO, LA	bộ	3	nt	nt			Đạt
23	Cổ dê CDĐKĐT(bắt thùng điện kế)	bộ	1	nt	nt			Đạt
24	Cổ dê kẹp ống PVC Ø 60	bộ	4	nt	nt			Đạt
25	Chụp đầu cosse 240mm2	cái	28	nt	nt			Đạt
26	Chụp đầu cực FCO (bộ 2 cái)	bộ	3	nt	nt			Đạt
27	Dây chày 40K	Sợi	3	nt	nt			Đạt
28	Chụp đầu cực LA	cái	6	nt	nt			Đạt

STT	Tên và chủng loại vật tư	Đvt	Số lượng	Nhà sản xuất	Nhà cung cấp	Phiếu thử nghiệm của QUATEST , PXCĐ Cty ĐL Đồng Nai		Kết luận
						Số	Ngày	
29	Chụp đầu MBA	cái	3	nt	nt			Đạt
30	Chụp đầu cực TI, TU	Cái	9	nt	nt			Đạt
31	Xà composite 110x800x5 dài 2,4m	cái	1	nt	nt			Đạt
32	Chống composite 40x10x920	cái	1	nt	nt			Đạt
33	Đầu cosse ép Cu 240mm2	cái	28	nt	nt			Đạt
34	Đầu cosse ép Cu 4mm2 + bao PVC (ñầu TU)	cái	16	nt	nt			Đạt
35	Chân sứ đứng D20	cái	6	nt	nt			Đạt
36	Cọc tiếp đất B 16- 2,4m + kẹp cọc mạ đồng	bộ	10	nt	nt			Đạt
37	Co 90 độ PVC 60	cái	6	nt	nt			Đạt
38	Dây rút cáp	bọc	3	nt	nt			Đạt
39	Gạch ống	viên	350	nt	nt			Đạt
40	Kẹp ép WR cỡ dây 50mm2	cái	2	nt	nt			Đạt
41	Keo dán ống PVC (500gr)	lon	1	nt	nt			Đạt
42	Keo silicon bít miệng ống:	ống	5	nt	nt			Đạt
43	Kẹp hotline 4/0:	cái	3	nt	nt			Đạt

STT	Tên và chủng loại vật tư	Đvt	Số lượng	Nhà sản xuất	Nhà cung cấp	Phiếu thử nghiệm của QUATEST , PXCĐ Cty ĐL Đồng Nai		Kết luận
						Số	Ngày	
44	Kẹp quai 4/0	cái	3	nt	nt			Đạt
45	Khâu ven răng ngoài D60	cái	1	nt	nt			Đạt
46	Khâu ven răng trong D60	cái	1	nt	nt			Đạt
47	Dây đồng trần mềm dẹt	mét	4	nt	nt			Đạt
48	Nối ống PVC 60	cái	5	nt	nt			Đạt
49	Ốc siết cáp cỡ 25mm2	cái	11	nt	nt			Đạt
50	Ống PVC D114x4,9mm	m	8	nt	nt			Đạt
51	Ống PVC D60x2,8mm	m	18	nt	nt			Đạt
52	Sắt dẹt 60 x 6	kg	3	nt	nt			Đạt
53	Thanh sắt V40x40x3-6000 - 17,7kg/thanh	kg	47,2	nt	nt			Đạt
54	Thanh sắt V50x50x5-4000 - 16kg/thanh	kg	128	nt	nt			Đạt
55	Sắt góc L50 x50 x5 x920	cái	2	nt	nt			Đạt
56	Sắt góc L75 x75 x8 x2400	cái	2	nt	nt			Đạt
57	Sắt Ø10	kg	1,14	nt	nt			Đạt
58	Sắt Ø8	kg	16	nt	nt			Đạt

STT	Tên và chủng loại vật tư	Đvt	Số lượng	Nhà sản xuất	Nhà cung cấp	Phiếu thử nghiệm của QUATEST , PXCĐ Cty ĐL Đồng Nai		Kết luận
						Số	Ngày	
59	Ông sắt tráng kẽm D76	mét	18	nt	nt			Đạt
60	Dây buộc đầu sứ cỡ dây 50mm2	cái	6	nt	nt			Đạt
61	Tủ ACB + thanh cái 1600A	cái	1	nt	nt			Đạt
62	Thùng điện kế 450x300x200mm đo đếm trung thế	cái	1	nt	nt			Đạt
63	Xà kẹp TU, TI U50x32x4 350	Bộ	24	nt	nt			Đạt

GIÁM SÁT THI CÔNG XÂY DỰNG

KỸ THUẬT THI CÔNG TRỰC TIẾP

Nguyễn Văn Quả

Nguyễn Anh Tú

a- Về khối lượng đã thực hiện:

STT	Loại neo	Thiết kế	Thi công	Ghi chú
	Tổng cộng:	01	01	

b- Nhận xét thời gian thi công và chất lượng công việc xây dựng.

- Thời gian thi công: **Đúng tiến độ.**
- Chất lượng thi công: **Đạt yêu cầu.**

c- Những tồn tại kỹ thuật cần xử lý:

Không.

d- Kiến nghị:

Không.

6. Kết luận:

- Chấp nhận nghiệm thu hạng mục công trình nói trên để triển khai các công việc tiếp theo.

GIÁM SÁT THI CÔNG XÂY DỰNG KỸ THUẬT THI CÔNG TRỰC TIẾP

Nguyễn Văn Quả

Nguyễn Anh Tú

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xuân Hưng, ngày tháng năm 2020

BIÊN BẢN SỐ : 2
NGHIỆM THU ĐÀO, ĐÚC MÓNG TẠI CHỖ

Công trình: Xây dựng mới TBA 3P-1000kVA Công ty cổ phần Xuân Trường Solar

1. Thời gian nghiệm thu:

Bắt đầu: giờ ngày tháng năm 2020.

Kết thúc: giờ ngày tháng năm 2020.

Tại: Hiện trường công trình.

2. Địa điểm xây dựng:

Xã Xuân Hưng - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.

3. Đối tượng nghiệm thu: đồ bê tông móng trụ.

4. Thành phần trực tiếp tham gia nghiệm thu:

a- Đơn vị giám sát: **Công ty TNHH MTV Thịnh Toàn Phúc**

Ông: Nguyễn Văn Quả

Chức vụ: Giám sát thi công

b- Nhà thầu thi công: **Công ty TNHH Thu Lộc**

Ông: Nguyễn Anh Tú

Chức vụ: Giám sát kỹ thuật B

5. Căn cứ nghiệm thu:

Tài liệu làm căn cứ nghiệm thu:

- *Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công.*
- *Hồ sơ BCKTKT.*
- *Tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng khi thi công, kiểm tra và nghiệm thu.*
- *Các tài liệu kiểm tra chất lượng, khối lượng.*

6. Đánh giá công việc xây dựng đã thực hiện:

a. Khối lượng đã thực hiện:

STT	Loại móng	Đơn vị	Hợp đồng	Thi công	Ghi chú
1	Bê tông đỡ máy biến áp + Tủ	Bộ	01	01	
	Tổng cộng:		01	01	

b- Nhận xét thời gian thi công và chất lượng công việc xây dựng:

- Chất lượng thi công: **Đạt yêu cầu.**

c- Những sửa đổi so với thiết kế được phê duyệt:

- Không.

d- Những tồn tại kỹ thuật cần xử lý:

- Không có.

e- Kiến nghị:

- Không.

7. Kết luận:

- *Chấp nhận nghiệm thu, đồng ý cho triển khai các công việc tiếp theo.*

- Yêu cầu và thời hạn phải sửa chữa xong các khiếm khuyết: *không có.*

GIÁM SÁT THI CÔNG XÂY DỰNG KỸ THUẬT THI CÔNG TRỰC TIẾP

Nguyễn Văn Quả

Nguyễn Anh Tú

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xuân Hưng, ngày tháng năm 2020

BIÊN BẢN SỐ: 3
NGHIỆM THU LẮP XÀ - SỬ - PHỤ KIỆN

Công trình: Xây dựng mới TBA 3P-1000kVA Công ty cổ phần Xuân Trường Solar

1. Thời gian nghiệm thu:

Bắt đầu: giờ ngày tháng năm 2020.

Kết thúc: giờ ngày tháng năm 2020.

Tại: Hiện trường công trình.

2. Địa điểm xây dựng:

Xã Xuân Hưng - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.

3. Thành phần trực tiếp tham gia nghiệm thu:

a- Đơn vị giám sát: **Công ty TNHH MTV Thịnh Toàn Phúc**

Ông: Nguyễn Văn Quả

Chức vụ: Giám sát thi công

b- Nhà thầu thi công: **Công ty TNHH Thu Lộc**

Ông: Nguyễn Anh Tú

Chức vụ: Giám sát kỹ thuật B

- *Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng;*
- *Hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật được cấp thẩm quyền phê duyệt;*
- *Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng;*
- *Tài liệu chỉ dẫn kỹ thuật kèm theo hợp đồng;*
- *Các kết quả kiểm tra, thí nghiệm được thực hiện trong quá trình xây dựng;*
- *Nhật ký thi công và các văn bản khác có liên quan đến đối tượng nghiệm thu.*

5. Đánh giá công việc xây dựng đã thực hiện:

a- Về khối lượng đã thực hiện:

STT	Nội dung kiểm tra	Đơn vị	Hợp đồng	Thi công	Ghi chú
1	Xà composite 110x800x5 dài 2,4m	cái	01	01	
2	Chống composite 40x10x920	cái	01	01	
3	Sứ đứng 24KV	cái	06	06	

STT	Nội dung kiểm tra	Đơn vị	Hợp đồng	Thi công	Ghi chú
4	Thùng điện kế 450x300x200mm đo đếm trung thế	cái	01	01	
5	Tủ ACB + thanh cái 1600A	cái	01	01	

b- Nhận xét thời gian thi công và chất lượng công việc xây dựng.

- Thời gian thi công: **Đúng tiến độ.**

- Chất lượng thi công: **Đạt yêu cầu.**

c- Những tồn tại kỹ thuật cần xử lý:

Không.

d- Kiến nghị:

Không.

6. Kết luận:

- Chấp nhận nghiệm thu hạng mục công trình nói trên để triển khai các công việc tiếp theo.

GIÁM SÁT THI CÔNG XÂY DỰNG KỸ THUẬT THI CÔNG TRỰC TIẾP

Nguyễn Văn Quả

Nguyễn Anh Tú

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xuân Hưng, ngày tháng năm 2020

BIÊN BẢN SỐ : 3
NGHIỆM THU KÉO – RẢI CĂNG DÂY
LẤY ĐỘ VĨNG HOÀN CHỈNH

Công trình: Xây dựng mới TBA 3P-1000kVA Công ty cổ phần Xuân Trường Solar

1. Thời gian nghiệm thu:

Bắt đầu: giờ ngày tháng năm 2020.

Kết thúc: giờ ngày tháng năm 2020.

Tại: Hiện trường công trình.

2. Địa điểm xây dựng:

Xã Xuân Hưng - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.

3. Thành phần trực tiếp tham gia nghiệm thu:

a- Đơn vị giám sát: **Công ty TNHH MTV Thịnh Toàn Phúc**

Ông: Nguyễn Văn Quả

Chức vụ: Giám sát thi công

b- Nhà thầu thi công: **Công ty TNHH Thu Lộc**

Ông: Nguyễn Anh Tú

Chức vụ: Giám sát kỹ thuật B

4. Căn cứ nghiệm thu:

- *Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng;*
- *Hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật được cấp thẩm quyền phê duyệt;*
- *Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng;*
- *Tài liệu chỉ dẫn kỹ thuật kèm theo hợp đồng;*
- *Các kết quả kiểm tra, thí nghiệm được thực hiện trong quá trình xây dựng;*
- *Nhật ký thi công và các văn bản khác có liên quan đến đối tượng nghiệm thu*

5. Đánh giá công việc xây dựng đã thực hiện:

a- Về khối lượng đã thực hiện:

STT	Từ cột Đến cột	Loại dây	Chiều dài (m)		Ghi chú
			Thiết kế	Thi công	
1	Từ cột 270/028 đến cột 270/028/007/014	Cáp 24KV ACXH 95mm ² + Cáp nhôm lõi thép AC-70/11	2970,3	2970,3	

STT	Từ cột Đến cột	Loại dây	Chiều dài (m)		Ghi chú
			Thiết kế	Thi công	
2	Từ cột 270/028/007/014 đến cột 270/028/007/019/009	Cáp 24KV ACXH 70mm ² + Cáp nhôm lõi thép AC-50/8	1649,3	1649,3	

b- Nhận xét thời gian thi công và chất lượng công việc xây dựng.

- Thời gian thi công: **Đúng tiến độ.**
- Chất lượng thi công: **Đạt yêu cầu.**

c- Những tồn tại kỹ thuật cần xử lý:

Không.

d- Kiến nghị:

Không.

6. Kết luận:

- Chấp nhận nghiệm thu hạng mục công trình nói trên để triển khai các công việc tiếp theo.

GIÁM SÁT THI CÔNG XÂY DỰNG KỸ THUẬT THI CÔNG TRỰC TIẾP

Nguyễn Văn Quả

Nguyễn Anh Tú

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xuân Hưng, ngày tháng năm 2020

BIÊN BẢN SỐ : 4

NGHIỆM THU LẮP ĐẶT TÍNH THIẾT BỊ

Công trình: Xây dựng mới TBA 3P-1000kVA Công ty cổ phần Xuân Trường Solar

1. Thời gian nghiệm thu:

Bắt đầu: giờ ngày tháng năm 2020.

Kết thúc: giờ ngày tháng năm 2020.

Tại: Hiện trường công trình.

2. Địa điểm xây dựng:

Xã Xuân Hưng - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.

3. Thành phần trực tiếp tham gia nghiệm thu:

a- Đơn vị giám sát: **Công ty TNHH MTV Thịnh Toàn Phúc**

Ông: Nguyễn Văn Quả

Chức vụ: Giám sát thi công

b- Nhà thầu thi công: **Công ty TNHH Thu Lộc**

Ông: Nguyễn Anh Tú

Chức vụ: Giám sát kỹ thuật B

4. Căn cứ nghiệm thu:

- *Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng;*
- *Hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật được cấp thẩm quyền phê duyệt;*
- *Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng;*
- *Tài liệu chỉ dẫn kỹ thuật kèm theo hợp đồng;*
- *Các kết quả kiểm tra, thí nghiệm được thực hiện trong quá trình xây dựng;*
- *Nhật ký thi công và các văn bản khác có liên quan đến đối tượng nghiệm thu*

5. Đánh giá công việc xây dựng đã thực hiện:

a- Về khối lượng chủ yếu đã thực hiện:

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	Hợp đồng	Thi công	Ghi chú
1	Máy biến áp 22/0,4kV- 1000kVA	máy	1	1	
2	ACB 3P - 1600A - 65KA (nạp lò xo bằng tay)	cái	1	1	
3	FCO 24kV - 100A	cái	3	3	
4	Chống sét van LA-18KV-10KA	cái	6	6	
5	Cáp đồng bọc CV240	mét	72	72	
6	Cáp đồng bọc 24KV-CXV-25	mét	36	36	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	Hợp đồng	Thi công	Ghi chú
7	Cáp CVV 4x4mm2	bộ	33	33	
8	Bảng tên trạm, bảng báo nguy hiểm + đinh vít	cái	1	1	

b- Nhận xét thời gian thi công và chất lượng công việc xây dựng.

- Thời gian thi công: **Đúng tiến độ.**

- Chất lượng thi công: **Đạt yêu cầu.**

c- Những tồn tại kỹ thuật cần xử lý: **Không.**

d- Kiến nghị: **Không.**

6. Kết luận:

- Chấp nhận nghiệm thu hạng mục công trình nói trên để triển khai các công việc tiếp theo.

GIÁM SÁT THI CÔNG XÂY DỰNG KỸ THUẬT THI CÔNG TRỰC TIẾP

Nguyễn Văn Quả

Nguyễn Anh Tú

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xuân Hưng, ngày tháng năm 2020

BIÊN BẢN SỐ : 5
NGHIỆM THU ĐÓNG CỌC, KÉO DÂY LẮP ĐẶT TIẾP ĐỊA

Công trình: Xây dựng mới TBA 3P-1000kVA Công ty cổ phần Xuân Trường Solar

1. Thời gian nghiệm thu:

Bắt đầu: giờ ngày tháng năm 2020.

Kết thúc: giờ ngày tháng năm 2020.

Tại: Hiện trường công trình.

2. Địa điểm xây dựng:

Xã Xuân Hưng - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.

3. Thành phần trực tiếp tham gia nghiệm thu:

a- Đơn vị giám sát: **Công ty TNHH MTV Thịnh Toàn Phúc**

Ông: Nguyễn Văn Quả

Chức vụ: Giám sát thi công

b- Nhà thầu thi công: **Công ty TNHH Thu Lộc**

Ông: Nguyễn Anh Tú

Chức vụ: Giám sát kỹ thuật B

4. Đối tượng nghiệm thu: Đóng cọc, kéo dây tiếp địa.

- *Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng;*
- *Hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật được cấp thẩm quyền phê duyệt;*
- *Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng;*
- *Tài liệu chỉ dẫn kỹ thuật kèm theo hợp đồng;*
- *Các kết quả kiểm tra, thí nghiệm được thực hiện trong quá trình xây dựng;*
- *Nhật ký thi công và các văn bản khác có liên quan đến đối tượng nghiệm thu*

5. Đánh giá công việc xây dựng đã thực hiện:

a- Về khối lượng đã thực hiện:

Bộ tiếp địa Trạm 3 pha: 1 Bộ

- Cáp đồng trần M25mm²: 10m nối lên vô caùc thieát bò: 11,9 kg
- Cọc tiếp đất P 16- 2,4m + kẹp cọc mạ đồng: 10 bộ
- Kẹp ép WR cỡ dây 50mm²: 2 cái
- Ốc siết cáp cỡ 25mm²: 8 cái

- Đào rãnh tiếp địa đất cấp 3: 6,8 m³
- Đắp đất rãnh tiếp độ chặt $k=0,85$: 6,8 m³
- Đóng cọc tiếp địa trong TBA: 10 cọc
- Kéo dây tiếp địa trong TBA: 11,9 kg

b- Nhận xét thời gian thi công và chất lượng công việc xây dựng.

- Thời gian thi công: **Đúng tiến độ.**

- Chất lượng thi công: **Đạt yêu cầu.**

c- Những tồn tại kỹ thuật cần xử lý: **Không.**

d- Kiến nghị: **Không.**

6. Kết luận:

- Chấp nhận nghiệm thu hạng mục công trình nói trên để triển khai các công việc tiếp theo.

GIÁM SÁT THI CÔNG XÂY DỰNG KỸ THUẬT THI CÔNG TRỰC TIẾP

Nguyễn Văn Quả

Nguyễn Anh Tú

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xuân Hưng, ngày tháng năm 2020

BIÊN BẢN SỐ : 6
NGHIỆM THU ĐẦU NỐI ĐƯỜNG DÂY

Công trình: Xây dựng mới TBA 3P-1000kVA Công ty cổ phần Xuân Trường Solar

1. Thời gian nghiệm thu:

Bắt đầu: giờ ngày tháng năm 2020.

Kết thúc: giờ ngày tháng năm 2020.

Tại: Hiện trường công trình.

2. Địa điểm xây dựng:

Xã Xuân Hưng - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.

3. Thành phần trực tiếp tham gia nghiệm thu:

a- Đơn vị giám sát: **Công ty TNHH MTV Thịnh Toàn Phúc**

Ông: Nguyễn Văn Quả

Chức vụ: Giám sát thi công

b- Nhà thầu thi công: **Công ty TNHH Thu Lộc**

Ông: Nguyễn Anh Tú

Chức vụ: Giám sát kỹ thuật B

4. Căn cứ nghiệm thu:

- *Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng;*
- *Hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật được cấp thẩm quyền phê duyệt;*
- *Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng;*
- *Tài liệu chỉ dẫn kỹ thuật kèm theo hợp đồng;*
- *Các kết quả kiểm tra, thí nghiệm được thực hiện trong quá trình xây dựng;*
- *Nhật ký thi công và các văn bản khác có liên quan đến đối tượng nghiệm thu*

5. Đánh giá công việc xây dựng đã thực hiện:

a- Về khối lượng đã thực hiện:

Đầu nối trung thế vào đường dây trung thế hiện hữu:

- Cáp đồng bọc 24KV-CXV-25: 36 mét.
- Kẹp quai 4/0: 3 cái.
- Kẹp hotline 4/0: 3 cái.
- FCO 24kV - 100A: 3 cái.
- Chụp đầu cực FCO (bộ 2 cái): 3 bộ.

b- Nhận xét thời gian thi công và chất lượng công việc xây dựng.

- Thời gian thi công: **Đúng tiến độ.**

- Chất lượng thi công: **Đạt yêu cầu.**

c- Những tồn tại kỹ thuật cần xử lý: **Không.**

d- Kiến nghị: **Không.**

6. Kết luận:

- Chấp nhận nghiệm thu hạng mục công trình nói trên để triển khai các công việc tiếp theo.

Các bên tham gia nghiệm thu đều thống nhất các nội dung trên và ký tên.

GIÁM SÁT THI CÔNG XÂY DỰNG KỸ THUẬT THI CÔNG TRỰC TIẾP

Nguyễn Văn Quả

Nguyễn Anh Tú

-----000-----

- b. Thay đổi theo thực tế thi công như sau:**

- Trụ 083 là trụ ghép 12m, hình thức trụ là trụ dầm 2 mặt 2DT.
- Trụ 089 là trụ ghép 12m, hình thức trụ là trụ dầm 2 mặt vuông góc 2DT.
- Điểm cuối của đường dây là trạm biến áp đặt tại trụ 090-091 trong phần đất của chủ đầu tư.

d. Lý do thay đổi thiết kế: Trong quá trình thi công đường dây trung thế xây dựng mới người dân không cho thi công trên phần đất cá nhân nên đơn vị thi công đã thay đổi vị trí trồng và hướng tuyến theo thực tế thi công cho phù hợp nên các hình thức trụ cũng thay đổi theo.

Như vậy so với hồ sơ thiết kế thì đường dây trung thế xây dựng mới phát sinh giảm 01 trụ trung thế làm giảm chiều dài đường dây từ 921m còn 817m và phát sinh tăng 02 trụ trung thế do phát sinh thêm trụ đỡ góc, TBA xây dựng mới được điều chỉnh đặt tại trụ trung thế xây dựng mới số 090-091.

3. Kết luận:

- Các thay đổi thiết kế trên không làm ảnh hưởng đến chất lượng công trình, công trình vẫn đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật đề ra. Các đơn vị căn cứ nội dung nêu trên triển khai thực hiện để công trình đảm bảo chất lượng và thi công theo đúng tiến độ.

- Khối lượng phát sinh tăng (giảm) đề nghị đơn vị thi công đưa vào quyết toán thực tế trong hồ sơ hoàn công của công trình.

CHỦ ĐẦU TƯ

**CÔNG TY TNHH MTV
THỊNH TOÀN PHÚC**

Trần Hoàng Anh

Lê Hoàng Linh

**CÔNG TY TNHH
TRANG SONG ANH**

**CÔNG TY TNHH
THU LỘC**

Trần Quang Ninh

Trần Thị Ngọc Thợ

ĐD. UBND XÃ XUÂN HƯNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHẬT KÝ CÔNG TRÌNH

Quyển số 01

TÊN CÔNG TRÌNH:

**XÂY DỰNG MỚI TBA 3P-1000KVA CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN
TRƯỜNG SOLAR**

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG:

XÃ XUÂN HƯNG - HUYỆN XUÂN LỘC - TỈNH ĐỒNG NAI

NHẬT KÝ CÔNG TRÌNH

Quyển số: 01

Tên công trình: **Xây dựng mới TBA 3P-1000kVA Công ty cổ phần Xuân Trường Solar.**

Địa điểm xây dựng: **Xã Xuân Hưng - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.**

Chủ đầu tư (BÊN A): **Ông Trần Hoàng Anh.**

Đơn vị giám sát thi công xây dựng (Giám sát A): Công ty TNHH MTV Thịnh Toàn Phúc

Họ và tên phụ trách giám sát A:

Họ và tên giám sát A: Nguyễn Văn Quả

Đơn vị thi công (BÊN B): Công ty TNHH Thu Lộc.

Họ và tên chỉ huy trưởng công trường:

Họ và tên cán bộ kỹ thuật thi công (Giám sát B): Nguyễn Anh Tú, Đinh Minh Trí, Đinh Nguyễn Trung Hiếu.

(Trong nhật ký này có trang, đánh số từ 1 đến và có đóng dấu giáp lai)

**CÔNG TY TNHH
THU LỘC
GIÁM ĐỐC**

Trần Thị Ngọc Thọ

PHẦN I

HƯỚNG DẪN CÁCH GHI SỔ NHẬT KÝ CÔNG TRÌNH

MỤC 1: HƯỚNG DẪN CHUNG

1. Nhật ký thi công xây dựng công trình (sau đây gọi tắt là nhật ký công trình) là tài liệu gốc về thi công xây dựng công trình (hay hạng mục công trình); phản ánh trình tự, thời gian thực hiện, điều kiện thi công, khối lượng và chất lượng công tác xây lắp; nhằm trao đổi thông tin nội bộ của đơn vị thi công xây dựng; trao đổi thông tin giữa Ban quản lý dự án/Chủ đầu tư, đơn vị giám sát thi công, đơn vị thi công và đơn vị thiết kế.
2. Nhật ký công trình được giao cho người phụ trách thi công (đội trưởng, cán bộ trực tiếp thi công, phụ trách kỹ thuật thi công trực tiếp, giám sát B). Người này sẽ ghi chép sổ và có nhiệm vụ trình sổ cho người kiểm tra khi được yêu cầu.
3. Đơn vị thi công giữ sổ nhật ký công trình, và có nhiệm vụ ghi chép bảo quản sổ từ ngày khởi công công trình cho đến ngày hoàn thành công trình. Trong quá trình tiến hành công tác, nếu thay đổi người phụ trách sổ thì người cũ phải bàn giao sổ lại cho người mới và phải viết vào phần cuối nội dung công tác đoạn ghi chú bàn giao sau: “Tôi khóa sổ ngày tháng năm và bàn giao cho Ông/Bà từ ngày tháng năm ký tên”.
4. Trong quá trình thi công xây dựng công trình, cán bộ kiểm tra và/hoặc cán bộ giám định chất lượng của cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động xây dựng, chủ đầu tư, Ban QLDA, đơn vị thi công, cán bộ giám sát tác giả của đơn vị thiết kế có quyền yêu cầu xem và ghi vào sổ.
5. Khi nghiệm thu, hội đồng nghiệm thu sẽ dùng sổ nhật ký thi công để kiểm tra đối chiếu công trình. Sau đó đơn vị thi công sẽ sắp xếp sổ nhật ký công trình vào hồ sơ nghiệm thu hoàn thành bàn giao công trình đưa vào sử dụng, chuyển giao cho đơn vị quản lý công trình lưu giữ.
6. Sổ nhật ký công trình được lập theo mẫu thống nhất, khổ giấy A4, sổ gồm 6 phần, sổ được đánh số thứ tự từng tờ bằng cách viết tay và có đóng dấu giáp lai của Ban QLDA/Chủ đầu tư. Sổ được làm bằng giấy tốt để có thể lưu giữ trong 10 năm và được đóng thành tập. Khi ghi sổ, ghi liên tục không được bỏ sang trang trống, khi nào dùng hết trang của sổ thì được thay sổ mới. Các sổ nhật ký công trình phải được đánh số thứ tự ngoài bìa.

MỤC 2: CÁC SỐ LIỆU CƠ BẢN VỀ CÔNG TRÌNH

1. Mục này ghi theo mẫu. Phần nội dung công việc và khối lượng chủ yếu (Bảng 1) được ghi theo các phần việc và khối lượng cơ bản của công trình (căn cứ theo dự toán được duyệt) và ghi theo từng hạng mục.
2. Nếu công trình có nhiều loại công việc thì ghi tóm tắt theo như thiết kế.
3. Người ghi phải ký và ghi rõ họ tên.

MỤC 3: BẢNG KÊ DANH SÁCH CÁC CÁN BỘ CHỈ HUY CÔNG TRƯỜNG, CÁN BỘ KỸ THUẬT THI CÔNG VÀ GIÁM SÁT CÔNG TRÌNH

1. Phần này ghi danh sách, biên chế tổ chức cán bộ chỉ huy, cán bộ kỹ thuật thi công, cán bộ nhân viên giám sát của bên B (Bảng 2), giám sát của bên A (Bảng 3), cán bộ giám sát tác giả của đơn vị tư vấn thiết kế công trình (Bảng 4), và các thay đổi (nếu có).

2. Khi có sự thay đổi về tổ chức một cán bộ thì ghi lại sang bản kê tiếp theo. Người ghi phải ký và ghi rõ họ và tên

MỤC 4: BẢNG KÊ CÁC VĂN BẢN LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TRÌNH (BẢNG 5)

1. Phần này liệt kê tên các văn bản liên quan đến công trình, bao gồm:

- Các văn bản, tài liệu, bản vẽ thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công (ghi rõ do đơn vị thiết kế thiết lập hay do các bên thiết lập trên công trường);
- Các bản dự toán;
- Các tài liệu bổ sung, hiệu chỉnh, sửa đổi cho thiết kế dự toán của các cấp có thẩm quyền (trường hợp do cá nhân có thẩm quyền giải quyết thì ghi rõ họ và tên, chức danh).
- Các biên bản xử lý kỹ thuật và các tài liệu kỹ thuật khác đặc trưng cho công trình (biên bản thí nghiệm, phiếu kiểm nghiệm xuất xưởng, ...), người ký phải ghi rõ họ tên.

MỤC 5: NHẬT KÝ (BẢNG 6)

1. Đây là phần chính của nhật ký thi công xây dựng công trình, phản ánh diễn biến, tình hình thi công hàng ngày của từng loại công việc, thời gian bắt đầu và thời gian kết thúc, mô tả chi tiết toàn bộ quá trình thực hiện từ lúc khởi công đến lúc bàn giao. Phần này gồm 2 nội dung:

- Nhật ký thi công.
- Nhật ký kiểm tra.

2.1 Nhật ký thi công:

- Do đơn vị thi công ghi chép.
- Nội dung ghi lại thời gian, các yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến công tác thi công, khối lượng, tiến độ, chất lượng công trình như: thời tiết, điều kiện thi công, máy móc, phương tiện thi công, nhân lực thi công; tình hình thi công hàng ngày; tình hình thi công từng loại công việc, bộ phận; thời gian bắt đầu, thời gian kết thúc, chi tiết toàn bộ quá trình thực hiện; ghi rõ tim trục, cao độ và vị trí đang tiến hành thi công (trên cơ sở đối chiếu với bản vẽ thi công); mô tả vắn tắt phương pháp thi công, biện pháp tổ chức thi công, giải pháp kỹ thuật thi công; tình trạng thực tế của vật liệu, cấu kiện sử dụng; tình hình ngừng việc của máy thi công đối với những công việc không cho phép thi công gián đoạn; những sai lệch so với bản vẽ thi công, có ghi rõ nguyên nhân kèm theo biện pháp sửa chữa; nội dung bàn giao của ca thi công trước đối với ca thi công sau.

2.2 Nhật ký kiểm tra:

- Do Ban QLDA/Chủ đầu tư, đơn vị giám sát thi công của chủ đầu tư, giám sát tác giả thiết kế ghi chép. Cán bộ kiểm tra các cấp gồm: Giám sát thi công xây dựng của chủ đầu tư /Ban QLDA (giám sát A), cán bộ giám sát tác giả của đơn vị thiết kế, và các cán bộ cấp trên của các đơn vị đó.
- Nội dung chủ yếu gồm: Kết quả kiểm tra và giám sát thi công xây dựng tại hiện trường; các nhận xét đánh giá về chất lượng thi công, tổ chức thi công, biện pháp bảo đảm an toàn và môi trường công trường; các ý kiến xử lý và yêu cầu đơn vị thi công khắc phục các chậm trễ về tiến độ và các sai sót về chất lượng công trình; các phát sinh và điều chỉnh thiết kế phù hợp với điều kiện thực tế hiện trường trong quá trình thi công.

- Các nhận xét kiến nghị đối với đơn vị thi công quá kiểm tra công trường về các nội dung liên quan năng lực và hệ thống quản lý chất lượng của đơn vị thi công như: Có hệ thống đảm bảo chất lượng và kế hoạch chất lượng công trình xây dựng; Bộ máy điều hành công trường hoạt động sát thực tế hiện trường, kiểm soát chất lượng thi công; Năng lực cán bộ chủ chốt phù hợp, các loại thợ chuyên môn chủ yếu có chứng chỉ phù hợp; Thầu phụ phù hợp yêu cầu và chế độ quản lý thầu phụ đáp ứng yêu cầu chất lượng công trình; Trang thiết bị thi công, cơ sở hạ tầng vật chất phục vụ thi công đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật hồ sơ dự thầu, đảm bảo an toàn và vệ sinh môi trường; Nghiên cứu kỹ thiết kế, thi công đảm bảo đúng thiết kế, phát hiện kịp thời đề nghị sửa đổi những chỗ chưa hợp lý trong thiết kế; Biện pháp tổ chức thi công đảm bảo chất lượng, an toàn, và vệ sinh môi trường công trình; Chế độ kiểm tra thí nghiệm xác nhận chất lượng công trình theo đúng quy định, tiêu chuẩn kỹ thuật; Công tác nghiệm thu đúng quy định, chế độ tự nghiệm thu đầy đủ, mọi khiếm khuyết trong thi công đều được khắc phục triệt để trước khi nghiệm thu; ...

3. Các công việc được ghi ở cột 3 theo từng hạng mục đánh số theo trực/tuyển thiết kế hoặc theo cốt cao độ.

4. Tại cột 4, giám sát B căn cứ vào các hồ sơ tài liệu thiết kế bản vẽ thi công, dự toán được duyệt, tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành và hướng dẫn kỹ thuật để nhận xét trước, trong và sau khi tiến hành công việc, hoặc đề xuất các giải pháp phù hợp.

5. Tương ứng với phần công việc ghi ở cột 3 (có thể ghi khối lượng kiểm tra nếu đó là bán thành phẩm vào cột 3&4); tại cột 5, giám sát A ghi nhận xét đánh giá về tiến độ, biện pháp thi công, chất lượng thi công, và ý kiến của mình đối với nhận xét và đề xuất của giám sát B; việc chấp hành của đơn vị thi công đối với các nhận xét/yêu cầu của giám sát thi công.

6. Tại cột 6, cán bộ phụ trách thi công của đơn vị thi công phải căn cứ vào các nhận xét và yêu cầu ghi ở cột 5 để ghi ý kiến trả lời; đồng thời tổ chức thực hiện ngay trên công trường thi công xây dựng:

- Nếu nhận xét/yêu cầu thuộc phạm vi nguyên tắc đã được quy định trong hồ sơ tài liệu thiết kế, quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành thì phải tiến hành ngay tức khắc các biện pháp sửa chữa khắc phục.

- Nếu nhận xét/yêu cầu không thuộc loại trên hoặc đơn vị thi công bảo lưu ý kiến, thì đơn vị thi công phải ghi rõ ý kiến bảo lưu và chịu trách nhiệm khi vẫn tiếp tục thi công như cũ.

7. Cột 6 cũng dành cho việc ghi ghép của các cá nhân có trách nhiệm khác như cán bộ phụ trách/lãnh đạo Ban QLDA/chủ đầu tư, đơn vị giám sát thi công, đơn vị thiết kế, đơn vị quản lý sử dụng công trình, cán bộ kiểm tra/giám định/thanh tra của các ngành chức năng.

8. Các cột 4, 5, 6 phải ký tên, ghi rõ họ tên, chức danh, ngày có ý kiến nhận xét-kết luận-yêu cầu. Riêng cột 5 cần ghi cả cơ quan đơn vị kiểm tra.

MỤC 6: CÁC BẢN LIỆT KÊ BIÊN BẢN NGHIỆM THU NHỮNG BỘ PHẬN CÔNG TRÌNH KHUẤT VÀ CÁC KẾT CẤU ĐẶC BIỆT QUAN TRỌNG (BẢNG 7); NHỮNG NHẬT KÝ CÔNG TÁC ĐẶC BIỆT (BẢNG 8)

1. Bảng 7 liệt kê các biên bản nghiệm thu những bộ phận công trình khuất và các biên bản nghiệm thu trung gian những kết cấu đặc biệt quan trọng.

2. Bảng 8 liệt kê các nhật ký công tác đặc biệt do các đơn vị thi công xây dựng chuyên môn hóa ghi chép (trường hợp phải thuê nhà thầu phụ thực hiện các công việc chuyên môn hóa cao, sau khi hoàn thành công việc nhà thầu phụ chuyển giao nhật ký công tác đặc

biệt cho nhà thầu chính). Bảng 8 do người phụ trách nhật ký chung ghi chép sau khi nhận nhật ký công tác đặc biệt do đơn vị thi công chuyên môn hóa giao lại.

MỤC 7: THEO DÕI ĐỐI CHIẾU TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN VỚI TIẾN ĐỘ ĐĂNG KÝ

1. Phân theo dõi tiến độ công trình (Bảng 9): ghi theo các khối lượng công việc / hạng mục do đơn vị thi công đã đăng ký/cam kết, đối chiếu giữa tiến độ đăng ký và tiến độ thực tế, ghi rõ nhận xét nguyên nhân chậm trễ và các xử lý khắc phục.
2. Trường hợp Ban QLDA/Chủ đầu tư điều chỉnh tiến độ thi công, cần thể hiện thông tin điều chỉnh tiến độ và nguyên nhân điều chỉnh.

MỤC 8: GHI CHÉP THÊM

1. Phần để ghi các ý kiến, các giải pháp xử lý kỹ thuật phát sinh trong quá trình thi công, các điều chỉnh sửa đổi thiết kế.
2. Ghi bổ sung các thông tin liên quan thỏa thuận hành lang tuyến/cấp giấy phép thi công; thỏa thuận/điều chỉnh vị trí bộ phận/hạng mục, cốt cao độ; Trích yếu các văn bản tài liệu liên quan phản ánh của giám sát cộng đồng, kiến nghị yêu cầu của các cơ quan chức năng trong quá trình thi công; Các giai đoạn tạm dừng thi công do nguyên nhân khách quan: bão, lũ, ..., hộ dân cản trở thi công; ...

PHẦN II
CÁC SỐ LIỆU CƠ BẢN VỀ CÔNG TRÌNH

Tên công trình: **Xây dựng mới TBA 3P-1000kVA Công ty cổ phần Xuân Trường Solar.**

Chủ đầu tư (BÊN A): **Ông Trần Hoàng Anh**

Đơn vị thiết kế và lập dự toán: **Công ty TNHH Trang Song Anh.**

Văn bản phê duyệt (số, ngày):

Cấp thẩm quyền phê duyệt thiết kế xây dựng công trình:

.....

Đơn vị thi công (Bên B): **Công ty TNHH Thu Lộc.**

Họ và tên chỉ huy trưởng công trường:

Họ và tên giám sát A: **Nguyễn Văn Quả**

Họ và tên giám sát B: **Nguyễn Anh Tú**

Thực tế:

Hoàn thành bàn giao theo hợp đồng ngày:

Thực tế:

Họ và tên cán bộ phụ trách thi công và quản lý nhật ký công trình:

Ghi chép những thay đổi ở các tờ đầu nhật ký

BẢNG 1: NỘI DUNG CÔNG VIỆC VÀ KHỐI LƯỢNG CHỦ YẾU

STT	Tên công việc	Đơn vị tính	Khối lượng theo dự toán	Khối lượng thực tế	Ghi chú

Xuân Lộc, ngày tháng năm 2020

NGƯỜI GHI

Nguyễn Anh Tú

Trang.....

PHẦN III

BẢNG 2: DANH SÁCH CÁN BỘ CHỈ HUY TRƯỞNG CÔNG TRƯỜNG, ĐỘI TRƯỞNG, PHỤ TRÁCH THI CÔNG, KỸ THUẬT THI CÔNG TRỰC TIẾP, GIÁM SÁT B CỦA ĐƠN VỊ THI CÔNG THAM GIA XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Ghi chú
	Nguyễn Anh Tú				

Xuân Lộc, ngày tháng năm 2020

NGƯỜI GHI

Nguyễn Anh Tú

**BẢNG 3: DANH SÁCH CÁN BỘ PHỤ TRÁCH GIÁM SÁT, GIÁM SÁT THI
CÔNG XÂY DỰNG CỦA ĐƠN VỊ GIÁM SÁT, CỦA ĐƠN VỊ TIẾP NHẬN QUẢN
LÝ VẬN HÀNH CÔNG TRÌNH**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Ghi chú
		GS A			

Xuân Lộc, ngày tháng năm 2020

NGƯỜI GHI

Nguyễn Anh Tú

**BẢNG 4: DANH SÁCH CÁN BỘ CHỦ NHIỆM ĐỀ ÁN, CHỦ TRÌ THIẾT KẾ,
GIÁM SÁT TÁC GIẢ CỦA ĐƠN VỊ THIẾT KẾ THỰC HIỆN GIÁM SÁT TÁC
GIẢ TRONG THI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Ghi chú
1	Trần Quang Ninh	Giám Đốc			
2	Đoàn Quốc Hùng	Lập dự toán			
3	Trương Hồng Chinh	Kiểm tra			

Xuân Lộc, ngày tháng năm 2020

NGƯỜI GHI

Nguyễn Anh Tú

PHẦN IV

BẢNG 5: DANH MỤC CÁC VĂN BẢN LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TRÌNH

STT	Văn bản số	Ngày	Cơ quan/Đơn vị phát hành	Ngày nhận	Tóm tắt nội dung	Ghi chú

Xuân Lộc , ngày tháng năm 2020

NGƯỜI GHI

Nguyễn Anh Tú

Trang.....

PHẦN V
BẢNG 3: GHI NHẬT KÝ THI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

STT	Ngày bắt đầu và kết thúc công việc	Tên công việc	Ý kiến của giám sát B	Ý kiến của giám sát A	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)

STT	Ngày bắt đầu và kết thúc công việc	Tên công việc	Ý kiến của giám sát B	Ý kiến của giám sát A	Ghi chú

STT	Ngày bắt đầu và kết thúc công việc	Tên công việc	Ý kiến của giám sát B	Ý kiến của giám sát A	Ghi chú

STT	Ngày bắt đầu và kết thúc công việc	Tên công việc	Ý kiến của giám sát B	Ý kiến của giám sát A	Ghi chú

STT	Ngày bắt đầu và kết thúc công việc	Tên công việc	Ý kiến của giám sát B	Ý kiến của giám sát A	Ghi chú

STT	Ngày bắt đầu và kết thúc công việc	Tên công việc	Ý kiến của giám sát B	Ý kiến của giám sát A	Ghi chú

STT	Ngày bắt đầu và kết thúc công việc	Tên công việc	Ý kiến của giám sát B	Ý kiến của giám sát A	Ghi chú

PHẦN VI

BẢNG 7: LIỆT KÊ CÁC BIÊN BẢN NGHIỆM THU NHỮNG BỘ PHẬN CÔNG TRÌNH KHUẤT VÀ CÁC BIÊN BẢN NGHIỆM THU TRUNG GIAN CÁC KẾT CẤU ĐẶC BIỆT QUAN TRỌNG

STT	Tên biên bản	Số biên bản	Ngày tháng ký biên bản	Nhận xét chất lượng công việc thực hiện	Ghi chú

Xuân Lộc , ngày tháng năm 2020

NGƯỜI GHI

Nguyễn Anh Tú

Trang.....

BẢNG 8: DANH MỤC CÁC NHẬT KÝ CÔNG TÁC ĐẶC BIỆT

STT	Tên nhật ký công tác đặc biệt	Đơn vị ghi chép nhật ký	Ngày nhận nhật ký từ nhà thầu phụ và chữ ký	Ghi chú

Xuân Lộc , ngày tháng năm 2020

NGƯỜI GHI

Nguyễn Anh Tú

BẢNG 9: TIẾN ĐỘ CÔNG TRÌNH

STT	Tên công việc	Khối lượng	Tiến độ đăng ký	Tiến độ thực hiện	Nguyên nhân chậm tiến độ

Xuân Lộc , ngày tháng năm 2020

NGƯỜI GHI

Nguyễn Anh Tú

Trang.....

[illegible]